

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÐ, TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 20/8/2024
V/v “Yêu cầu thay đổi
người trực tiếp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÐ, TỈNH BẾN TRE

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Đạo.

2. Ông Đặng Hoàng Mích.

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Minh Quyền - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BÐ, tỉnh Bến Tre tham gia phiên
tòa:** Bà Nguyễn Thị Thảo Loan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại Hội trường xét xử của Tòa án nhân dân huyện BÐ, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 118/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024 về việc “Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 141/2024/QĐST- HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

* **N đơn:** **Võ Thị Hồng H**, sinh năm 1981 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Lộc Hòa, xã LT, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

Bà Võ Thị Hồng H có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt ngày 08/4/2024.

* **Bi đơn:** **Bùi Thanh L**, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Lộc Hòa, xã LT, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07/3/2024, những lời khai tiếp theo trong quá trình tố tụng, N đơn Võ Thị Hồng H trình bày:

Bà Võ Thị Hồng H với ông Bùi Thanh L tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2008. Tại Bản án số: 37/2023/HNGĐ-ST ngày 23/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bến Tre xét xử cho bà Võ Thị Hồng H ly hôn với ông Bùi Thanh L. Về con chung: Bà Võ Thị Hồng H được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Ngọc Thanh Mai, sinh ngày 28/3/2010; Ông Bùi Thanh L được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Thanh N, sinh ngày 07/5/2012. Tuy nhiên, trong quá trình ông L nuôi dưỡng cháu N, ông L không chăm sóc cháu N tốt, thường xuyên đánh đập, chửi mắng bạo hành và xua đuổi cháu N ra khỏi nhà. Do đó, cháu N đã đến nhà mẹ ruột Võ Thị Hồng H sinh sống từ tháng 3/2024 cho đến nay, đồng thời cháu N phát triển bình thường, khỏe mạnh.

Để thuận lợi trong quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bùi Thanh N, cũng như không có sự tranh chấp về việc nuôi con chung, bà Võ Thị Hồng H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Thanh N, sinh ngày 07/5/2012. Bà H yêu cầu ông Bùi Thanh L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Trong suốt quá trình tố tụng, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng bị đơn Bùi Thanh L từ chối tham gia tố tụng, bất hợp tác với Tòa án, đồng thời cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ và ý kiến, lời khai gì đối với yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Hồng H.

* Ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự:

Thẩm phán thực hiện đúng theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định đúng quan hệ tranh chấp và thực hiện đúng các quy định của pháp luật về việc xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng.

Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự trong quá trình xét xử sơ thẩm vụ án. N đơn Võ Thị Hồng H đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn Bùi Thanh L không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án, vắng mặt tại phiên tòa là vi phạm khoản 16 Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117, 119 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 7, Nghị Quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện của N đơn Võ Thị Hồng H “Về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con” đối với ông Bùi Thanh L.

Giao con chung Bùi Thanh N, sinh ngày 07/5/2012 cho bà Võ Thị Hồng H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi cháu N thành niên (Đủ 18 tuổi).

Ông Bùi Thanh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà Võ Thị Hồng H mỗi tháng là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) đến khi cháu N thành niên (Đủ 18 tuổi).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Bùi Thanh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, do đó xét xử vắng mặt ông L là phù hợp với Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Đối với thủ tục nộp tiền tạm ứng án phí sơ thẩm.

Trong quá trình thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bến Tre không thông báo cho N đơn Võ Thị Hồng H nộp tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm, tuy nhiên không ảnh hưởng đến đường lối, kết quả xét xử, do đó Hội đồng xét xử ngừng phiên tòa để tiến hành thủ tục nộp tiền tạm ứng án phí là không cần thiết, do đó tiếp tục xét xử vụ án nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Đối với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Bà Võ Thị Hồng H với ông Bùi Thanh L tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2008. Tại Bản án số: 37/2023/HNGĐ-ST ngày 23/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bến Tre tuyên giao con chung tên là Bùi Thanh N, sinh ngày 07/5/2012 cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng. Trong quá trình nuôi dưỡng cháu N, ông L thực hiện không tốt việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu N. Ông L thường hay chửi mắng và xua đuổi cháu N. Điều đó ảnh hưởng không tốt đến tâm lý và chất lượng cuộc sống của cháu N. Chính vì lẽ đó, cháu N đã đến nhà mẹ ruột là bà Võ Thị Hồng H sinh sống từ tháng 3/2024 cho đến nay. Trong quá trình chờ kết quả xét xử vụ án, bà Võ Thị Hồng H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu N, đồng thời cháu N phát triển bình thường, khỏe mạnh. Theo giấy xác nhận thương tích ngày 03/3/2024 đối với cháu Bùi Thanh N của trạm y tế xã LT vào lúc 07 giờ 45 phút ngày 03/3/2024 cháu Bùi Thanh N có dấu hiệu và triệu

chúng vết bầm mi trên mắt trái kích thước 03x01 cm do tác động vật lý, chẩn đoán chấn thương phần mềm mi trên mắt trái do tác động vật lý. Tại biên bản hỏi ý kiến con trên 07 tuổi của Tòa án nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bến Tre đối với cháu Bùi Thanh N, cháu N có nguyện vọng sống chung với mẹ. Trong quá trình tố tụng, Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng ông L từ chối tham gia tố tụng, không cung cấp ý kiến hay yêu cầu gì đối với yêu cầu khởi kiện của N đơn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Cháu Bùi Thanh N đang ở độ tuổi còn nhỏ, là giai đoạn rất cần sự quan tâm, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục thường xuyên của cha, mẹ để đảm bảo sự phát triển đầy đủ về thể chất, tinh thần, sức khỏe và nhân cách. Tuy nhiên, trong thời gian trực tiếp nuôi dưỡng cháu N, ông L đã không thực hiện đúng nghĩa vụ và quyền của người cha theo quy định tại Điều 69 của Luật hôn nhân và gia đình. Điều đó ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất, tinh thần và sự phát triển bình thường của trẻ. Do đó, bà Võ Thị Hồng H yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với ông Bùi Thanh L là có cơ sở, phù hợp với Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, cũng như phù hợp với nguyện vọng của cháu Bùi Thanh N trên 07 tuổi nên được chấp nhận.

[3.2] Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Bà Võ Thị Hồng H yêu cầu trực tiếp nuôi cháu Bùi Thanh N, do đó, bà H yêu cầu ông L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là có cơ sở, phù hợp với Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình; Khoản 2 Điều 7 Nghị Quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên được chấp nhận. Hội đồng xét xử xét thấy: Theo quy định của pháp luật, số tiền cấp dưỡng mỗi tháng cho mỗi đứa con là không thấp hơn một nửa tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người cấp dưỡng đang cư trú, tương đương với số tiền là 1.930.000 đồng (Một triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng). N đơn Võ Thị Hồng H chỉ yêu cầu bị đơn Bùi Thanh L cấp dưỡng mỗi tháng là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), thấp hơn một nửa tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người cấp dưỡng đang cư trú nhưng đây là sự tự nguyện của bà H nên chỉ buộc ông Bùi Thanh L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho bà H mỗi tháng là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án (Ngày 20/8/2024) cho đến khi cháu N thành niên (Đủ 18 tuổi).

[4] Đối với quan điểm phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật, cũng như nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Do yêu cầu khởi kiện của N đơn Võ Thị Hồng H được chấp nhận toàn bộ, do đó, bị đơn Bùi Thanh L phải chịu án phí sơ thẩm hôn nhân sơ thẩm về việc “Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con” là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng); Án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117, 119 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 482, Điều 485, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 7, Nghị Quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Áp dụng Điều 69, 70, 81, 82, 83, 84, 116, 119 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 1 Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Hồng H đối với ông Bùi Thanh L về việc “Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con”.

Bà Võ Thị Hồng H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Bùi Thanh N, sinh ngày 07/5/2012.

Ông Bùi Thanh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu N cho bà Võ Thị Hồng H mỗi tháng là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án (Ngày 20/8/2024) cho đến khi cháu N thành niên (Đủ 18 tuổi).

Ông L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Bà H trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở ông L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Án phí đối với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con: Ông Bùi Thanh L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Ông Bùi Thanh L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Tổng cộng, ông Bùi Thanh L phải chịu 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

N đơn Võ Thị Hồng H, bị đơn Bùi Thanh L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- UBND xã LT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Đăng Phi